

Bản án số: 31/2022/HS - ST
Ngày 07- 6 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM THAO, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Liên

Các Hội thẩm nhân dân: 1/Ông Nguyễn Tiến Dũng

2/Ông Hà Thanh Phong

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Đặng Nguyễn Hải Ninh - Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2022/HSST ngày 11 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2022/HSST – QĐ ngày 31 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. **Đoàn Văn N**, sinh ngày 15/7/1984 tại huyện Lâm Thao tỉnh Phú Thọ. Nơi cư trú: Khu A, xã B, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đoàn Văn X2, sinh năm 1949 và bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1950; vợ: Nguyễn Thị L2, sinh năm: 1990; con: Có 03 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2013;

- Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 20/02/2022 đến ngày 24/02/2022. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã B, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

2. **Nguyễn Đình T**; sinh ngày 12/7/1973 tại huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ. Nơi cư trú: Khu A, xã B, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Đình Đ, đã chết và bà: Nguyễn Thị T3, đã chết; vợ: Trần Thị Đ2, sinh năm 1979; con: Có 04 con, lớn sinh năm: 1998, nhỏ sinh năm: 2014;

- Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 20/02/2022 đến ngày 24/02/2022. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã B, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

3. Nguyễn Đình D; sinh ngày 07/6/1986 tại huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ. Nơi cư trú: Khu A, xã B, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Đình T3, đã chết và bà: Trần Thị B2, sinh năm 1960; vợ: Trần Thị H, sinh năm: 1984; Con: có 03 con, lớn sinh năm: 2006, nhỏ sinh năm: 2011;

- Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 20/02/2022 đến ngày 24/02/2022. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã B, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

4. Nguyễn Đình L; sinh ngày 14/8/1983 tại huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ. Nơi cư trú: khu E, xã B, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Đình L3, sinh năm 1962; và bà: Bùi Thị C, sinh năm 1963; vợ: Nguyễn Thị Hoài M, sinh năm 1987; con: Có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2018;

- Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 20/02/2022 đến ngày 24/02/2022. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã B, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

5. Kiều Biên X; sinh ngày 15/3/1988 tại huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ. Nơi cư trú: khu E, xã B, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Kiều Trần S, sinh năm 1965; và bà: Nguyễn Thị V, sinh năm 1965; vợ: Lê Thị V2, sinh năm 1992; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2018;

- Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo không bị bắt, tạm giữ. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã B, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

(Các bị cáo có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 22 giờ, ngày 19/02/2022, Đoàn Văn N, sinh năm 1984 trú tại khu E, xã B, huyện Lâm Thao một mình đến nhà Nguyễn Đình M2, sinh năm 1981 trú tại khu E, xã B, huyện Lâm Thao. Khi đi, N đem theo 01 bộ bài Tú lơ khơ 52 quân, mục đích nếu gặp ai chơi ở nhà M2 sẽ rủ đánh bạc. Đến nhà M2, N gặp Nguyễn Đình L, sinh năm 1983, Nguyễn Đình D, sinh năm 1986 đều trú tại khu E, xã B, huyện Lâm Thao đang ngồi uống nước tại nhà M2, cả gia đình M2 đang ngủ. N ngồi uống nước cùng mọi người, một lúc sau, Nguyễn Đình T, sinh năm 1973 trú tại khu E, xã B, huyện Lâm Thao đến cùng ngồi uống nước, nói chuyện. Lúc này, N, T, L, D cùng rủ nhau đánh bạc bằng hình thức chơi Xâm được

thua bằng tiền Việt Nam. Tất cả ngòi xuống chiếc chiếu cói trải sẵn trong gian phòng khách, N lấy bộ bài mang theo chia cho mọi người để cùng chơi. Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, Kiều Biên X, sinh năm 1988 trú tại khu E, xã B, huyện Lâm Thao một mình đến, cùng tham gia đánh bạc được thua bằng tiền với N, T, L, D. Sau đó, chị Trần Thị H, sinh năm 1984 trú tại khu E, xã B, huyện Lâm Thao (là vợ của Nguyễn Đình D) đến, ngồi xem N, L, T, D, X đánh bạc. Đến khoảng 22 giờ 40 phút cùng ngày, X có viện bận nên về trước. Đoàn Văn N, Nguyễn Đình L, Nguyễn Đình T, Nguyễn Đình D tiếp tục chơi đến khoảng 00 giờ 10 phút ngày 20/02/2022 thì bị tổ công tác của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc: 10.550.000 đồng (mười triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng), trong đó, tại vị trí ngòi của Nguyễn Đình T có 5.400.000 đồng, tại vị trí ngòi của Đoàn Văn N có 3.600.000 đồng, tại vị trí ngòi của Nguyễn Đình L có 700.000 đồng, tại vị trí ngòi của Nguyễn Đình D có 850.000 đồng; 52 quân bài tứ lơ khơ; 01 chiếu cói kích thước 1,6x1,8m.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao, Nguyễn Đình L, Đoàn Văn N, Nguyễn Đình T, Nguyễn Đình D đã khai nhận hành vi đánh bạc của bản thân và khai nhận số tiền sử dụng đánh bạc:

Đoàn Văn N mang theo số tiền 3.200.000 đồng sử dụng để đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, thu giữ tại vị trí ngòi của N số tiền 3.600.000 đồng (N đang thắng số tiền 400.000 đồng).

Nguyễn Đình T mang theo số tiền 6.000.000 đồng sử dụng để đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, thu giữ tại vị trí ngòi của T số tiền 5.400.000 đồng (T đang thua số tiền 600.000 đồng).

Nguyễn Đình D mang theo số tiền 750.000 đồng sử dụng để đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, thu giữ tại vị trí ngòi của D số tiền 850.000 đồng (D đang thắng số tiền 100.000 đồng).

Nguyễn Đình L mang theo số tiền 600.000 đồng sử dụng để đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, thu giữ tại vị trí ngòi của L số tiền 700.000 đồng (L đang thắng số tiền 100.000 đồng).

Ngày 15/3/2022, Kiều Biên X đến cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao đầu thú, khai nhận hành vi cùng tham gia đánh bạc với Nguyễn Đình L, Nguyễn Đình T, Nguyễn Đình D, Đoàn Văn N vào đêm ngày 19/02/2022 tại nhà ở gia đình Nguyễn Đình M2 và giao nộp số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 170.000 đồng (một trăm bảy mươi nghìn đồng). Kiều Biên X khai nhận khi tham gia đánh bạc, X sử dụng 170.000 đồng để đánh bạc, khi nghỉ đánh bạc, ra về còn 170.000 đồng, không thắng, không thua.

Cách thức các bị cáo đánh bạc như sau: Các bị cáo sử dụng bộ bài tứ lơ khơ 52 quân gồm 04 chất Jô, Cơ, Tép, Bích, mỗi chất có 13 quân bài, lần lượt từ cao xuống thấp là 2, A, K, Q, J, 10, 9, 8, 7, 6, 5, 4, 3.

Bộ dây: Là tập hợp 03 quân bài trở lên mà các quân bài có số hoặc chữ kế tiếp, liên tục nhau, không cần phải cùng chất. Tập hợp quân bài K, A, 2 không được tính là bộ dây, bộ đôi: Là tập hợp 02 quân bài có cùng số hoặc cùng chữ. Sáp: Là

tập hợp 03 quân bài có cùng số hoặc cùng chữ. Tứ quý: Là tập hợp 04 quân bài có cùng số hoặc cùng chữ. Xâm: Trong một ván bài, một người chơi báo Xâm và có bài đánh ra liên tục đến hết bài, không ai chặn, đỡ được thì người đó được Xâm. Những người chơi còn lại phải trả tiền cho người được Xâm. Bắt Xâm: Người chơi đã báo Xâm, khi đánh bài mà bị người chơi khác có bài đỡ, chặn được gọi là “Bắt Xâm” thì người báo Xâm phải trả tiền cho người bắt Xâm. Treo: Trong một ván bài, một người chơi không đánh được một quân bài nào của mình thì gọi là Treo và người chơi bị Treo phải trả tiền cho người thắng ván bài đó. Chặt tứ quý: Người chơi đánh quân 2, bị người có tứ quý chặn, đỡ gọi là Chặt tứ quý. Người bị chặt tứ quý phải trả tiền cho người chặt tứ quý. Báo đỏ và đèn làng: Người chơi còn lại 01 quân bài phải báo cho người khác về việc mình còn 01 quân bài. Người chơi liên trước người chơi này buộc phải đánh bài cao nhất trong 10 quân bài của mình hoặc bài mà người báo đỏ không thể chặn, đỡ được. Nếu không đánh bài cao nhất, để người báo đỏ chặn được thì người đó phải đèn làng và phải trả cho người báo đỏ đã thắng ván bài thay cho tất cả những người chơi khác.

Khi bắt đầu mỗi ván chơi, một người chơi (người cầm chương) sử dụng bộ bài tứ lơ khơ 52 quân chia đều cho mỗi người 10 quân bài, số quân bài còn lại thì đặt úp ở dưới chiếu. Trong một ván bài, người chơi nào cũng có quyền báo Xâm. Nếu có nhiều người chơi cùng báo Xâm thì người thắng ở ván bài trước được báo Xâm trước, nếu người thắng ở ván bài trước không báo Xâm thì lần lượt những người chơi còn lại từ trái qua phải của người đó được báo Xâm. Nếu không có ai báo Xâm thì người chia bài đánh trước, sau đó, người chơi lần lượt từ trái qua phải của người chia bài đánh bài với mình, người đánh sau phải đánh quân bài cao hơn quân bài trước người đánh trước. Trong lượt đánh, nếu người chơi không tham gia đánh từ đầu hoặc bỏ lượt đánh của mình thì không được tiếp tục tham gia vòng đánh. Nếu không có ai chặn được tiếp thì người đánh cuối cùng được đánh bài bắt đầu một vòng mới. Người chơi đánh hết quân bài của mình trước thì thắng. Người chơi còn lại đếm số quân bài còn lại trên tay của mình quy đổi thành tiền để trả cho người thắng ván bài đó.

Mức tiền thắng, thua mỗi ván bài như sau: Người thua thì phải trả cho người thắng 5.000 đồng/1 quân bài còn lại trên tay. Xâm: Mỗi người chơi phải trả cho người Xâm 100.000 đồng. Treo: Người bị treo phải trả cho người thắng 70.000 đồng. Tứ quý: Người chơi bị chặt tứ quý phải trả cho người chặt tứ quý 100.000 đồng. Bắt Xâm: Người chơi bị bắt Xâm phải trả cho người bắt được Xâm bằng tổng số tiền người chơi phải trả cho người Xâm.

Người thắng ở ván bài trước sẽ được chia bài và được quyền đánh trước ở ván bài kế tiếp.

Các bị cáo đánh bạc không xin phép gia đình anh Nguyễn Đình M2, khi các bị cáo đánh bạc, gia đình anh M2 đã đi ngủ, không biết việc đánh bạc của các bị cáo, không hưởng lợi ích gì từ việc đánh bạc này. Đồng thời, quá trình các bị cáo đánh bạc có mặt chị Trần Thị H nhưng chị H chỉ ngồi xem, không tham gia đánh bạc, không biết cách thức chơi bạc cụ thể của các bị cáo, không giúp sức cho hành

vi đánh bạc của các bị cáo. Do vậy, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao không xem xét, xử lý.

Về tài sản: Bị cáo Kiều Biên X cùng vợ có tài sản chung là nhà ở, các vật dụng sinh hoạt thiết yếu và quyền sử dụng đất tại khu E, xã B, huyện Lâm Thao, các bị cáo khác không có tài sản chung, riêng gì có giá trị. Đối với bị cáo Nguyễn Đình T có 01 nhà hai tầng xây trên đất của bố mẹ và có quyền sử dụng đất tại thị xã Phú Thọ là tài sản chung của vợ chồng.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, Đoàn Văn N, Nguyễn Đình T, Nguyễn Đình D, Nguyễn Đình L và Kiều Biên X đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số: 23/CT - VKSLT ngày 09/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao đã truy tố các bị cáo, Đoàn Văn N, Nguyễn Đình T, Nguyễn Đình D, Nguyễn Đình L và Kiều Biên X về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện lâm Thao giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 và Điều 36 Bộ luật Hình sự; Điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, xử phạt các bị cáo:

- Đoàn Văn N từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ là 04 ngày (Từ ngày 20/02/2022 đến ngày 24/02/2022) quy đổi = 12 ngày cải tạo không giam giữ.

- Nguyễn Đình T từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ là 04 ngày (Từ ngày 20/02/2022 đến ngày 24/02/2022) quy đổi = 12 ngày cải tạo không giam giữ.

- Nguyễn Đình D từ 30.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng

- Nguyễn Đình L từ 30.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng

- Kiều Biên X từ 22.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng

Về khấu trừ thu nhập: Miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo N và T. Buộc các bị cáo N và T phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 4 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần.

Về hình phạt bổ sung: Đối với bị cáo Nguyễn Đình T có 01 nhà hai tầng xây trên đất của bố mẹ và có quyền sử dụng đất tại thị xã Phú Thọ là tài sản chung của vợ chồng bị cáo nên đề nghị phạt bị cáo T từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng. Còn đối với bị cáo Đoàn Văn N không có tài sản gì nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo N.

Đối với các bị cáo D, L và X do hình phạt chính là hình phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 10.720.000 đồng (Mười triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng), là số tiền các bị cáo đã sử dụng vào đánh bạc thu được tại chiếu bạc.

Cần tịch thu tiêu hủy 52 quân tú lơ khơ đã qua sử dụng; 01 chiếu cói đã cũ, đã qua sử dụng.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Trước khi tuyên án, cho các bị cáo nói lời nói sau cùng:

Các bị cáo Đoàn Văn N, Nguyễn Đình T, Nguyễn Đình D, Nguyễn Đình L và Kiều Biên X đều ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định của cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Thao, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, Thẩm phán, Hội đồng xét xử trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng Hình sự. Các quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng đã được tổng đạt cho các bị cáo đúng thời hạn do pháp luật quy định. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì.

[2] Về nội dung:

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Đêm ngày 19/2/2022, tại nhà của Nguyễn Đình M2 thuộc khu E, xã B, huyện Lâm Thao, Đoàn Văn N, Nguyễn Đình T, Nguyễn Đình D, Nguyễn Đình L, Kiều Biên X có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền, hình thức chơi Sâm, với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 10.720.000 đồng. Đến khoảng 22 giờ 40 phút ngày 19/02/2022, Kiều Biên X ra về trước, các bị cáo khác tiếp tục đánh bạc đến 00 giờ 10 phút ngày 20/02/2022 thì bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao phát hiện, bắt quả tang. Như vậy, có đủ căn cứ để khẳng định quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao truy tố các bị cáo về tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy

định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Vụ án tuy thuộc loại tội ít nghiêm trọng, song hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, năng lực hành vi để nhận thức được hành vi đánh bạc bằng hình thức chơi “Sâm”, sát phạt nhau bằng tiền là vi phạm pháp luật gây mất trật tự công cộng, làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác cũng như ảnh hưởng đến kinh tế hạnh phúc gia đình nhưng vì mục đích vụ lợi muốn có tiền tiêu sài không phải lao động nên các bị cáo vẫn cố tình phạm tội, vì vậy cần phải đưa ra xét xử và có hình phạt mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Vụ án có đồng phạm nhưng giản đơn, trước khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử cần xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Đoàn Văn N, Nguyễn Đình T, Nguyễn Đình D, Nguyễn Đình L và Kiều Biên X đều chưa có tiền án, tiền sự nên các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo Đoàn Văn N, Nguyễn Đình T, Nguyễn Đình D, Nguyễn Đình L và Kiều Biên X đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo Kiều Biên X đã đầu thú về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo X còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Đoàn Văn N, Nguyễn Đình T đánh bạc số tiền nhiều hơn so với các bị cáo D, L và X nên mức án sẽ cao hơn so với D, L và X.

Xét thấy, các bị cáo Đoàn Văn N, Nguyễn Đình T có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên không cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội theo quy định tại Điều 36 Bộ luật Hình sự là cũng đủ tác dụng giáo dục cải tạo các bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Hiện nay, các bị cáo N, T, lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không khấu trừ thu nhập để sung quỹ Nhà nước đối với các bị cáo là phù hợp. Vì vậy theo quy định tại khoản 4 Điều 36 Bộ luật Hình sự, cần buộc các bị cáo N, T phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng là phù hợp với quy định của pháp luật.

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như về điều kiện kinh tế và mục đích phạm tội của các bị cáo Nguyễn Đình D, Nguyễn Đình L và Kiều Biên X, xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà có thể áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính theo quy định tại Điều 35 Bộ luật Hình sự cũng đủ để giáo

dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Bị cáo X đánh bạc với số tiền không nhiều, sau đó ra về trước và bị cáo ra đầu thú nên mức hình phạt của bị cáo sẽ thấp hơn so với D và L.

Về hình phạt bổ sung:

Đối với bị cáo Đoàn Văn N quá trình điều tra xác minh N không có tài sản chung, riêng gì có giá trị nên cần miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo N là phù hợp.

Đối với bị cáo Nguyễn Đình T, tại phiên tòa bị cáo khai vợ chồng có 01 ngôi nhà hai tầng xây trên đất của bố mẹ và quyền sử dụng đất ở thị xã Phú Thọ, nên cần áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

Đối với các bị cáo Nguyễn Đình D, Nguyễn Đình L và Kiều Biên X do hình phạt chính là hình phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Cần tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 10.720.000 đồng (Mười triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng), là số tiền các bị cáo đã sử dụng vào đánh bạc thu được tại chiếu bạc.

Đối với 52 quân tú lơ khơ đã qua sử dụng; 01 chiếu cói đã cũ, đã qua sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/5/2022).

Việc các bị cáo đánh bạc không xin phép gia đình anh Nguyễn Đình M2, khi các bị cáo đánh bạc, gia đình anh M2 đã đi ngủ, không biết việc đánh bạc của các bị cáo, không hưởng lợi ích gì từ việc đánh bạc này. Đồng thời, quá trình các bị cáo đánh bạc có mặt chị Trần Thị H nhưng chị H chỉ ngồi xem, không tham gia đánh bạc, không biết cách thức chơi bạc cụ thể của các bị cáo, không giúp sức cho hành vi đánh bạc của các bị cáo. Do vậy, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao không xem xét, xử lý là phù hợp.

[3] *Về án phí*: Các bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự (đối với N); khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự (đối với T); khoản 1 Điều 321 điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự (đối với D và L); khoản 1 Điều 321 điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51,

Điều 35 Bộ luật Hình sự (đối với X); Điều 17 Bộ luật hình sự đối với tất cả các bị cáo; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 và Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên bố các bị cáo: Đoàn Văn N, Nguyễn Đình T, Nguyễn Đình D, Nguyễn Đình L và Kiều Biên X phạm tội: “Đánh bạc”

[2] Xử phạt:

- Bị cáo Đoàn Văn N 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ là 04 ngày (Từ ngày 20/02/2022 đến ngày 24/02/2022) quy đổi = 12 (Mười hai) ngày cải tạo không giam giữ. Thời gian còn lại là 08 (T) tháng 18 (Mười tám) ngày cải tạo không giam giữ.

- Bị cáo Nguyễn Đình T 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ là 04 ngày (Từ ngày 20/02/2022 đến ngày 24/02/2022) quy đổi = 12 (Mười hai) ngày cải tạo không giam giữ. Thời gian còn lại là 08 (T) tháng 18 (Mười tám) ngày cải tạo không giam giữ.

Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã B, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ nhận được bản sao bản án và quyết định thi hành án đối với các bị cáo. Giao các bị cáo Đoàn Văn N, Nguyễn Đình T cho UBND xã B, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã B, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ trong việc giám sát giáo dục các bị cáo.

Trong trường hợp các bị cáo Đoàn Văn N, Nguyễn Đình T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 100 của Luật thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo Đoàn Văn N, Nguyễn Đình T.

Buộc các bị cáo Đoàn Văn N, Nguyễn Đình T phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 4 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần.

Các bị cáo Đoàn Văn N, Nguyễn Đình T phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Phạt Nguyễn Đình T 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước; miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đoàn Văn N.

- Bị cáo Nguyễn Đình D 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng)
- Bị cáo Nguyễn Đình L 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng)
- Bị cáo Kiều Biên X 22.000.000 đồng (Hai mươi hai triệu đồng)

[3] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 10.720.000 đồng (Mười triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng);

Tịch thu tiêu hủy 52 quân tú lơ khơ đã qua sử dụng; 01 chiếu cói đã cũ, đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/5/2022).

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Đoàn Văn N, Nguyễn Đình T, Nguyễn Đình D, Nguyễn Đình L và Kiều Biên X mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để đề nghị TAND tỉnh Phú Thọ xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Lâm Thao;
- Công an huyện Lâm Thao;
- Cơ quan THAHS huyện Lâm Thao;
- Chi cục THADS huyện Lâm Thao;
- UBND xã B
- Lưu: HS+ VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Kim Liên